

Thanh Hoá, ngày 01 tháng 11 năm 2017

## BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa.**

SỞ NỘI VỤ THANH HÓA

Số: .....  
ĐẾN Ngày: .....  
Chuyển: ✓/.....  
Lưu hồ sơ số: 1/9/2017

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 434/TTr-SNV ngày 1/9/2017 của Sở Nội vụ về việc đề xuất chủ trương đầu tư dự án xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa; trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, các tài liệu liên quan và tình hình thực tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo kết quả thẩm định như sau:

### Phần thứ nhất

## TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

### I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

Tờ trình về việc đề xuất chủ trương đầu tư Dự án xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa.

Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa.

Báo cáo thẩm định nội bộ của Phòng Công chức, viên chức và văn phòng - Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa.

### II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ THẨM ĐỊNH

Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13;

Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11;

Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Nghị định 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;

Thông tư 06/2011/TT-BTTTT ngày 28/02/2011 của Bộ Thông tin Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập;

Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 về công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước;

Văn bản số 2545/UBND-THKH ngày 23/3/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh hướng dẫn trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công.

Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017-2020.

### **III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH**

Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Thông tin truyền thông, Sở Tài chính.

Hình thức tổ chức thẩm định: Lấy ý kiến thẩm định bằng văn bản.

### **Phần thứ hai**

## **Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN XÂY DỰNG HỆ THỐNG THÔNG TIN VÀ CƠ SỞ DỮ LIỆU QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TỈNH THANH HÓA.**

### **I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN**

Tên dự án: Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa.

Dự án nhóm: Nhóm C.

Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: UBND tỉnh Thanh Hóa.

Tên chủ đầu tư: Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa.

Địa điểm thực hiện dự án: Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa.

Dự kiến tổng mức đầu tư: 6,74 tỷ đồng.

Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách tỉnh.

Thời gian thực hiện: 2018-2019.

### **II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP**

#### **2.1. Sở Tài chính (văn bản số 4331/STC-QLNS.TTK ngày 09/10/2017):**

+ Đối với nội dung mua sắm thiết bị: Nghiên cứu Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập để đề xuất kinh phí cho phù hợp.

+ Đối với kinh phí nhập liệu: Đề nghị rà soát lại số trường dữ liệu trong một bản ghi cho một cán bộ, công chức theo mẫu 2C/BNV/2008 của Bộ Nội vụ

+ Đối với kinh phí tập huấn: Đề nghị không chi hỗ trợ tiền ăn cho học viên, chi phí biên soạn chỉ được tính 1 lần, đồng thời rà soát lại thời gian đào tạo đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

+ Đối với nguồn vốn: Đề nghị bố trí kinh phí thuộc Đề án xây dựng tỉnh thông minh.

- Sở Thông tin và Truyền thông (văn bản số 1362/STTTT-KHTC ngày 17/10/2017):

+ Đề nghị đánh giá lại hạ tầng CNTT để có cơ sở xác định việc đầu tư, bổ sung hạ tầng thiết bị phần cứng, nâng cấp mạng Lan cho phù hợp, tránh lãng phí.

+ Việc đào tạo cho 1 lớp diễn ra trong 3 ngày là nhiều so với nội dung cần tiếp thu, cập nhật theo quy mô đầu tư của dự án.

### **III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH**

#### **1. Sự cần thiết đầu tư dự án:**

Thanh Hóa là tỉnh có số lượng cán bộ, công chức, viên chức lớn với 4.119 cán bộ công chức biên chế hành chính, 13.160 cán bộ, công chức cấp xã và 58.165 cán bộ viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp. Song, theo báo cáo của Sở nội vụ, do số lượng hồ sơ lớn, việc lưu giữ hồ sơ chưa khoa học, hệ thống cơ sở dữ liệu chưa được đầu tư thống nhất, đồng bộ nên việc rà soát, đối chiếu hồ sơ công chức gặp rất nhiều khó khăn. Để đảm bảo công tác quản lý hồ sơ cán bộ công chức đáp ứng yêu cầu theo phương thức khoa học và hiện đại; nhằm nâng cao chất lượng phục vụ công tác quản lý điều hành, xây dựng kế hoạch quy hoạch nguồn cán bộ, lãnh đạo quản lý ở tỉnh thì việc xây dựng Dự án hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa là cần thiết và phù hợp.

#### **2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định:**

Nội dung báo cáo đề xuất chủ trương do Sở Nội vụ lập đầy đủ và đảm bảo các nội dung theo quy định tại Điều 36, Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 và Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công.

#### **3. Sự phù hợp mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội:**

Việc đầu tư dự án sẽ góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý nhân lực của tỉnh, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính trong thời gian trước mắt và lâu dài; đồng thời, phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng và triển khai thực hiện Chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh.

#### **4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án:**

Dự án trên được phân loại là dự án đầu tư công nhóm C do phù hợp với tiêu chí phân loại nhóm dự án đầu tư công tại Mục II, Phần B, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ.

Ả HỘ  
S  
KẾ HC  
À ĐẮC  
THANH

## **5. Các nội dung chủ yếu của Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư:**

### **5.1 Về tên dự án:**

Sở Nội vụ đề xuất tên dự án “Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu, quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa” là phù hợp với nội dung và quy mô đầu tư của dự án; đồng thời, phù hợp với tên dự án trong danh mục các nhiệm vụ chính của Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017-2020 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 17/7/2017.

### **5.2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm đầu tư:**

**a) Mục tiêu đầu tư:** Từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng thông tin tại Sở nội vụ và các đơn vị trực thuộc nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển giao phần mềm hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ công chức của Bộ Nội vụ; trên cơ sở xây dựng đầy đủ hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh một cách đồng bộ, tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách của các cơ quan, đơn vị tạo lập và quản lý hồ sơ về cán bộ công chức, thống kê, tổng hợp, chiết xuất báo cáo phục vụ công tác quản lý thông tin về cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

#### **b) Quy mô đầu tư:**

- Sở nội vụ đề xuất thực hiện 3 nội dung:

+ Nâng cấp hệ thống mạng LAN và đầu tư bổ sung, thay thế trang thiết bị máy tính, các trang thiết bị mạng đáp ứng nhu cầu sử dụng tại Sở như (Máy tính, Máy in, thiết bị sao lưu, bộ chuyển mạch Swicth...) để hệ thống máy tính, hệ thống mạng hoạt động ổn định và đảm bảo về an toàn dữ liệu, đáp ứng nhu cầu trang thiết bị làm việc và yêu cầu chuyển giao phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức của Bộ Nội vụ.

+ Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về hồ sơ cho 4.119 cán bộ công chức biên chế hành chính; 13.610 cán bộ, công chức cấp xã và 58.165 cán bộ viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Đào tạo, hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

Theo báo cáo của chủ đầu tư, trong năm 2016, Bộ Nội vụ đã thực hiện triển khai thí điểm phần mềm hệ thống quản lý cán bộ công chức trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; song, do hệ thống kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin tại Sở, gồm: hệ thống máy tính, hệ thống mạng LAN có chất lượng kém, cấu hình thấp, dẫn tới việc tổng hợp, chiết xuất dữ liệu trên phần mềm chuyển giao của Bộ Nội vụ gặp nhiều khó khăn. Theo báo cáo của đơn vị, ngoài 10 máy tính đã được UBND tỉnh đồng ý trang bị cho đơn vị triển khai lắp đặt trong năm 2017; vẫn còn 10/35 máy tính cũ được đầu tư từ năm 2009 cần được thay mới để đáp ứng yêu cầu nâng cấp phần mềm hệ thống và đảm bảo an toàn an ninh mạng; 5 máy in và 1 máy quét cần mua mới để thay thế các máy hiện tại đã cũ tại 6 phòng ban trong Sở và 3 đơn vị trực thuộc. Như vậy, trên cơ sở kế thừa các trang thiết bị hiện có, việc đề xuất quy mô đầu tư trang thiết bị và đầu tư nâng cấp hệ thống

mạng Lan như đề xuất của chủ đầu tư là cơ bản phù hợp với các yêu cầu về nội dung mua sắm thiết bị theo Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 47/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về ưu tiên, mua sắm sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trong việc xây dựng dự toán thiết bị máy tính, thiết bị văn phòng khác có liên quan; kinh phí nhập trường dữ liệu cơ bản phù hợp với quy định tại Mẫu 2C Bộ nội vụ quy định về hồ sơ cán bộ, công chức.

Riêng nội dung về đào tạo, hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, đơn vị đề xuất thực hiện đào tạo cho 3 nhóm đối tượng gồm: Cán bộ đầu mối đơn vị hành chính dành cho cấp xã (635 xã), cán bộ đầu mối đơn vị hành chính cấp tỉnh và UBND 27 huyện, thị xã (48 đơn vị), và cán bộ đầu mối đơn vị hành chính sự nghiệp trên địa bàn tỉnh (2.418 đơn vị); trong đó, mỗi đợt đào tạo, bồi dưỡng kéo dài 3 ngày. Sở Kế hoạch và Đầu tư xét thấy, việc đào tạo, hướng dẫn sử dụng khai thác hệ thống phần mềm khai thác là cần thiết; tuy nhiên, việc kéo dài thời gian đào tạo tới 3 ngày là không thực sự phù hợp. Để đảm bảo tính tiết kiệm, hiệu quả, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị rút ngắn thời gian đào tạo xuống còn 1,5 ngày.

**c) Địa điểm đầu tư:** Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa.

### **5.3 Tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện dự án:**

*Tổng mức đầu tư:* Đơn vị đề xuất tổng mức đầu tư thực hiện Dự án là 6,74 tỷ đồng; trong đó, chi phí lắp đặt thiết bị phần cứng, hệ thống mạng và nhập hồ sơ dữ liệu là 2,51 tỷ đồng; chi phí đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức viên chức là 3,43 tỷ đồng; chi phí quản lý dự án 53 triệu đồng; chi phí tư vấn đầu tư 262 triệu đồng; chi phí khác 167 triệu đồng và chi phí dự phòng 321 triệu đồng.

Sở Kế hoạch và Đầu tư xét thấy, việc lập dự toán và xác định chi phí thiết bị phần cứng, hệ thống mạng, nhập hồ sơ dữ liệu, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư và các chi phí khác do đơn vị xây dựng đã cơ bản phù hợp với các quy định tại Thông tư số 06/2011/TT-BTTTT ngày 20/02/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng CNTT; Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 về công bố định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước; Nghị định số 102/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước.

Riêng chi phí đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức: sau khi cắt giảm số ngày đào tạo từ 3 ngày xuống còn 1,5 ngày; không chi hỗ trợ tiền ăn cho học viên (150 nghìn/người/ngày); cắt giảm chi phí biên soạn tài liệu từ 4 lần xuống còn 1 lần (do tài liệu biên soạn mỗi lần học như nhau); Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất tổng chi đào tạo, sử dụng phần mềm là 1,59 tỷ đồng (giảm 1,83 tỷ đồng so với đề xuất của chủ đầu tư).

Như vậy, sau khi cắt giảm các hạng mục thuộc chi phí đào tạo, tập huấn, tổng mức đầu tư thực hiện dự án là 4,9 tỷ đồng.

*Nguồn vốn thực hiện dự án:* Do dự án trên thuộc danh mục các nhiệm vụ chính của Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh; vì vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất về nguồn vốn thực hiện dự án như sau:

+ Đối với kinh phí tập huấn, đào tạo của dự án: Bố trí kinh phí từ nguồn sự nghiệp giáo dục và dạy nghề thuộc đề án tỉnh thông minh hàng năm.

+ Đối với kinh phí khác: Đề nghị bố trí kinh phí từ nguồn sự nghiệp văn hóa thông tin - TDTT - PTTT thuộc đề án tỉnh thông minh hàng năm.

#### **5.4. Thời gian, tiến độ triển khai thực hiện dự án:**

Sở Nội vụ đề xuất thời gian thực hiện dự án từ năm 2018 đến năm 2019. Song, để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị thời gian thực hiện dự án là không quá 3 năm (2018 - 2020), đảm bảo phù hợp với thời gian thực hiện đối với dự án nhóm C được quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

#### **6. Hiệu quả kinh tế xã hội:**

Dự án hoàn thành sẽ đáp ứng cơ sở vật chất, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động lưu trữ hồ sơ cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh.

#### **IV. KẾT LUẬN**

Trên cơ sở nhận xét, đánh giá và phân tích các nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa với các nội dung chính như sau:

- **Tên Dự án:** Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa.

- **Chủ đầu tư:** Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa.

- **Mục tiêu đầu tư:** Từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng thông tin tại Sở nội vụ và các đơn vị trực thuộc nhằm đáp ứng yêu cầu chuyên giao phần mềm hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ công chức của Bộ Nội vụ; trên cơ sở xây dựng đầy đủ hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh một cách đồng bộ, tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách của các cơ quan, đơn vị tạo lập và quản lý hồ sơ về cán bộ công chức, thống kê, tổng hợp, chiết xuất báo cáo phục vụ công tác quản lý thông tin về cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

**- Quy mô đầu tư:**

+ Nâng cấp hệ thống mạng LAN và đầu tư bổ sung, thay thế trang thiết bị máy tính, các trang thiết bị mạng đáp ứng nhu cầu sử dụng tại Sở (Máy tính, Máy in, thiết bị sao lưu, bộ chuyển mạch Swicth...).

+ Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về hồ sơ cho 4.119 cán bộ công chức biên chế hành chính; 13.610 cán bộ, công chức cấp xã và 58.165 cán bộ viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Đào tạo, hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

**- Địa điểm đầu tư:** Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa.

**- Tổng mức đầu tư:** Khoảng 4,9 tỷ đồng.

**- Nguồn vốn đầu tư:** Nguồn kinh phí thực hiện đề án xây dựng tỉnh thông minh theo Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2017-2020”; trong đó:

+ Kinh phí tập huấn, đào tạo của dự án (khoảng 1,59 tỷ đồng): Từ nguồn sự nghiệp giáo dục và dạy nghề thuộc đề án tỉnh thông minh hàng năm.

+ Các Kinh phí còn lại (khoảng 3,32 tỷ đồng): Từ nguồn sự nghiệp văn hóa thông tin - TDTT - PTTT thuộc đề án tỉnh thông minh hàng năm.

**- Thời gian thực hiện:** 2018-2020.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư về chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa; đề nghị Sở Nội vụ hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương theo ý kiến thẩm định nêu trên, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (đề b/c);
- Lưu: VT, CNDV.



**Hoàng Văn Hùng**

